

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH TH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12-01-2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con
khi ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH TH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán: Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Công Kiều
2. Ông Lê Nam Văn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Mỹ Dung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 238/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 88 / 2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự,

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn Hưng Phú, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Th Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Th (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt), vắng mặt anh Th (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Phạm Thị Th trình bày: Chị và anh Hoàng Văn Th kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Th Hóa ngày 27/11/2011. Sau khi kết hôn chung sống được khoảng 9 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Từ đầu tháng 6/2020 vợ chồng đã ly thân không còn quan tâm qua lại gì với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Hoàng Đức Hiếu, sinh ngày 16/8/2012 và Hoàng Yến Trang, sinh ngày 24/9/2015. Ly hôn chị đề nghị được nuôi

cháu Yến Trang, anh Th nuôi cháu Đức Hiếu, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng có một số tài sản và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn Th trình bày: Việc kết hôn như chị Th trình bày là đúng. Vợ chồng kết hôn năm 2011 chung sống được khoảng 9 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong thời gian anh đi làm xa nhà chị Th có quan hệ tình cảm ngoài vợ chồng với người khác. Từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, tình cảm lạnh nhạt. Từ tháng 6/2020 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm qua lại gì với nhau. Chị Th đề nghị ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Đức Hiếu, sinh ngày 16/8/2012 và Hoàng Yến Trang, sinh ngày 24/9/2015. Ly hôn anh đề nghị được nuôi cháu Đức Hiếu, chị Th nuôi cháu Yến Trang, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng có một số tài sản và công nợ chung chung nhưng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Hoàng Đức Hiếu nguyện vọng được ở với anh Th, cháu Hoàng Yến Trang nguyện vọng được ở với chị Th khi bố mẹ ly hôn.

Quá trình làm việc hòa giải tại Tòa, bị đơn anh Hoàng Văn Th đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân phát sinh tranh chấp được biết chị Th có tình cảm ngoài vợ chồng với người khác nên xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2019 đến nay vợ chồng đã ly thân, không quan tâm qua lại gì với nhau.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Chị Phạm Thị Th có đơn đề nghị xét xử sơ thẩm. Anh Th được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

**Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Th. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn đối với anh Hoàng Văn Th.

- Về con chung: Giao con chung là Hoàng Đức Hiếu, sinh ngày 16/8/2012 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Yến Trang, sinh ngày 24/9/2015 cho chị Phạm Thị Th nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản, công nợ chung: Dương sự không yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí: Chị Th phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Văn Th có địa chỉ thường trú tại thôn Hưng Phú, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Th Hóa. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Th vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hoàng Văn Th vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của BLTTDS. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

- *Về hôn nhân*: Chị Phạm Thị Th và anh Hoàng Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc ngày 27/11/2011 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian khoảng 9 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, trong thời gian anh Th đi làm xa anh Th nghi ngờ chị Th có quan hệ tình cảm ngoài vợ chồng nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Tình trạng mâu thuẫn trầm trọng nên từ tháng 6/2022 vợ chồng sống ly thân cho đến nay không ai quan tâm đến ai.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh Th đã mâu thuẫn trầm trọng. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2020 đến nay, không còn quan tâm tình cảm gì với nhau. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Th, cho chị Th được ly hôn anh Th là phù hợp khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Đức Hiếu, sinh ngày 16/8/2012 và Hoàng Yến Trang, sinh ngày 24/9/2015. Chị Th và anh Th đề nghị khi ly hôn anh Th nuôi cháu Đức Hiếu, chị Th nuôi cháu Yến Trang, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau phù hợp với nguyện vọng của các con. Do vậy giao cháu Đức Hiếu cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Yến Trang cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- *Về tài sản, công nợ*: Không yêu cầu nên miễn xét.

[3]. Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1,3 Điều 228; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

* **Xử:** Vắng mặt chị Phạm Thị Th và anh Hoàng Văn Th.

- *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị Th được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

- *Về con chung:* Giao con chung là Hoàng Đức Hiếu, sinh ngày 16/8/2012 cho anh Hoàng Văn Th, giáo cháu Hoàng Yên Trang, sinh ngày 24/9/2015 cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Th, anh Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn không ai được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con chung các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu nên miễn xét.

*Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009016 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Th Hóa.

* Về quyền kháng cáo: Chị Th, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc) bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo QĐ tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS H. Hậu Lộc;
- UBND xã Hưng Lộc, H Hậu Lộc;
- Tòa án ND tỉnh Th Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Sang

